

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG/CHỦ ĐỀ: MẸ VÀ GIA ĐÌNH THÂN YÊU CỦA BÉ
(Số tuần: 4 tuần: Từ ngày 01/12 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025)

Độ tuổi	Số thứ tự	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất a) Phát triển vận động						
18-24 tháng	1	Trẻ có thể bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay – đưa về phía trước - sang ngang.	- Hô hấp: Gà gáy ò ó o - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Tập theo nhạc bài “Cả nhà thương nhau”	Chân: Ngồi xuống, đứng lên.	* HD chơi – Tập + Hô hấp: Gà gáy ò ó o + Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân + Ngồi xuống, đứng lên. + Đứng nhún chân. - Tập theo nhạc bài “Cả nhà thương nhau”	
24-36 tháng	2	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.		Chân: Đứng nhún chân.		
18-24 tháng	3	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo hướng thẳng. Bước lên xuống bậc có vịn.		- Đi theo hướng thẳng. - Bước lên xuống bậc có vịn.	* Chơi - tập có chủ định - Đi theo hướng thẳng-Đứng co 1 chân + TCVĐ: Bong bóng xà phòng. - Đi theo đường ngoằn ngoèo-Bò về phía trước	
24-36 tháng	4	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi Đi theo đường ngoằn ngoèo. Đứng co 1 chân.		- Đi theo đường ngoằn ngoèo. - Đứng co 1 chân.	+ TCVĐ: Ném bóng vào rổ - Bước lên xuống bậc có vịn - Nhún bật về phía trước + TCVĐ: Dung dăng dung dẻ.	
18-24 tháng	5	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò về phía trước.		- Bò về phía trước	- Đứng ném bóng vào đích nằm ngang-Đá bóng về phía trước. + TCVĐ: Đuổi bắt.	
18-24 tháng	6	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động, ném, đá bóng: Ném bóng vào đích nằm ngang.		Đứng ném bóng vào đích nằm ngang.		
24-36 tháng	7	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Nhún bật về phía		- Nhún bật về phía trước. - Đá bóng về phía trước.		

		trước. Đá bóng về phía trước.				
18-24 tháng	8	Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.		- Co, duỗi ngón tay. - Đóng cọc bàn gỗ. - Vạch các nét nguệch ngoạc bằng ngón tay.	* Hoạt động chơi - Trò chơi: Tay đẹp. - Góc NT: Vạch các nét nguệch ngoạc bằng ngón tay về đồ dùng trong gia đình.. - Góc HĐVĐV	
24-36 tháng	9	Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo" về chủ đề "Mẹ và gia đình thân yêu của bé".		- Đóng cọc bàn gỗ. - Nhón nhặt đồ dùng trong gia đình - Chồng, xếp 4-5 khối.	+ Chơi đóng cọc bàn gỗ. - Nhón nhặt đồ dùng trong gia đình (bát, thìa, xoong, nồi,..), chồng, xếp 4-5 khối gỗ, nhựa.	
18-24 tháng	10	Trẻ biết lồng được 2 - 3 hộp tròn, xếp chồng được 2 - 3 khối trụ, đóng mở nắp chai của 1 số đồ dùng trong gia đình.		- Lồng hộp tròn. - Đóng mở nắp chai. - Xếp chồng 2-3 khối.	* Hoạt động chơi - Góc HĐVĐV: Chơi lồng hộp tròn. Xếp chồng 2-3 khối gỗ, nhựa. Đóng mở nắp chai. Chơi luồn dây khâu vòng, rót nước, khuấy,.. - Góc NT: Tập cầm bút di màu tranh cái bát, thìa,..	
24-36 tháng	11	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: khâu, luồn dây, tập cầm bút di màu, lật mở trang sách,..về chủ đề bé vui đến trường-tết trung thu.		- Tập khâu, luồn dây. - Chạm các đầu ngón tay với nhau, Rót nước, khuấy. - Tập cầm bút di màu. - Lật mở trang sách.	- Lật mở trang sách xem tranh ảnh về gia đình, đồ dùng gia đình (bát, thìa, xoong,..) (TCTV: Cái bát, cái thìa, cái cốc,..) - Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ. - Trò chơi mới: Kéo cưa lừa xẻ, Ru em ngủ, Nấu ăn, Chuẩn bị mâm cơm - Trò chơi dân gian: Kéo cưa lừa xẻ.	

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

18-24 tháng	12	Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun...) trong gia đình khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần (bếp lửa đang đun, bát lửa, bao diêm, ngọn nến, phích nước nóng,..) trong gia đình. + Không chơi		* Hoạt động chiều - Xem video, tranh ảnh về cách phòng/tránh một số nguồn lửa: Bát lửa, bao diêm,..tránh một số nơi nguy hiểm không được đến gần: bếp lửa đang đun, phích nước nóng, xô-chậu đựng nước, ao, hồ ở trong gia đình.	
-------------	----	--	--	--	---	--

			gần ao hồ của gia đình.			
24-36 tháng	13	Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng, ao) trong gia đình khi được nhắc nhở.				
18-24 tháng	14	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm (Sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (leo trèo lên bàn (24-36 tháng: lan can), ghế..., không sờ vào ổ điện, chơi các vật sắc nhọn trong gia đình khi được nhắc nhở) + Không chơi dưới trời mưa; trời nắng.		* Hoạt động chiều Xem video, tranh, ảnh để nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh như: không leo trèo lên bàn, leo lên lan can, ghế..., không được sờ vào ổ điện, không chơi các vật sắc nhọn trong gia đình như: dao, kéo,...khi được nhắc nhở. không được chơi dưới trời mưa; trời nắng.	
24-36 tháng	15	Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) trong gia đình khi được nhắc nhở.				

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

18-24 tháng	16	Trẻ thích sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết người thân trong gia đình của bé, và một số đồ dùng trong gia đình.		- Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh của 1 số đồ dùng trong gia đình. - Sờ nắn, lắc, gõ đồ dùng trong gia đình và nghe âm thanh.	* Hoạt động chơi - Chơi ở góc âm nhạc với trống, sắc xô, góc phân vai với bát, thìa, xoong, nôi.. - Chơi với các đồ dùng, đồ chơi ở các góc như: (khối gỗ, khối nhựa, bát, đĩa, thìa, xoong, nôi,...) để nhận biết được cứng – mềm, trơn (nhẵn) – xù xì.	
24-36 tháng	17	Trẻ sờ, nắn, nhìn, nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của những người thân trong gia đình, một số đồ dùng trong gia đình.		- Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ dùng quen thuộc trong gia đình (bát, thìa, xoong, nôi,...). - Sờ nắn, nhìn đồ dùng trong gia đình để nhận biết đặc điểm nổi bật. nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì.	- Trò chơi: Tiếng kêu của cái gì?	
18-24 tháng	18	Trẻ biết bắt chước hành động đơn giản của những người thân.	Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người	Hình ảnh của bản thân trong gương.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Chơi soi gương, bắt chước một số hành động của những người thân	

24-36 tháng	19	Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người thân gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	thân trong gia đình.		trong gia đình như: bế em, âu yếm vỗ về, lấy bát, thìa xúc cơm cho em ăn, lấy cốc cho em uống nước, lấy gối cho em ngủ. - Xem video, tranh, ảnh về gia đình và trò chuyện về tên của mình, tên, công việc hàng ngày của những người thân trong gia đình như: (Ông, bà, bố, mẹ, anh, chị,...)	
18-24 tháng	20	Trẻ có thể chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi.	Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình.	Tên của bản thân.		
24-36 tháng	21	Trẻ nói được tên của bản thân và những người thân gần gũi khi được hỏi.		- Tên của những người thân trong gia đình (Ông, bà, bố, mẹ, anh, chị,...). - Công việc của những người thân gần gũi trong gia đình.		
18-24 tháng	22	Trẻ chỉ/lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi, quen thuộc trong gia đình.	- Tên, đặc điểm nổi bật đồ dùng, đồ chơi quen thuộc (Bát, thìa, ca, cốc,...)	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của người thân trong gia đình (Ông, bà, bố, mẹ,...) đồ dùng quen thuộc trong gia đình (Bát, thìa, xoong,...)	* Chơi – tập có chủ định - Nhận biết: Mẹ của bé - Nhận biết: Ông, bà, bố - Nhận biết: Cái bát, cái thìa. - Nhận biết: Cái giường, cái tủ. (TCTV: Mẹ bế bé, cái bát để đựng cơm, cái thìa xúc cơm ăn, cái giường nằm ngủ, cái tủ đựng quần áo,...)	
24-36 tháng	23	Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của những người thân trong gia đình, 1 số đồ dùng trong gia đình.		- Tên và 1 số đặc điểm nổi bật của những người thân trong gia đình. 1 số đồ dùng, công dụng và cách sử dụng đồ dùng quen thuộc trong gia đình (bát, đĩa, thìa, xoong, nồi,...)		
18-24 tháng	24	Trẻ biết chỉ hoặc lấy được đồ dùng trong gia đình có màu đỏ hoặc xanh theo yêu cầu.	- Màu đỏ, xanh.		* Hoạt động chơi - Cho trẻ chơi với đồ chơi: bát, thìa, đĩa, xoong, nồi,... - Yêu cầu trẻ chỉ, nói tên, hoặc lấy và cất đúng đồ dùng đồ chơi gia đình ở góc chơi như: cái thìa màu đỏ, cái xoong màu xanh, cái đĩa màu	
24-36 tháng	25	Trẻ biết chỉ/nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ dùng trong gia đình có				

		màu đỏ, xanh theo yêu cầu.			đỏ theo yêu cầu. - Trò chơi: Tìm đúng màu.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ						
18-24 tháng	26	Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi đơn giản : "Ai đây?"; "Cái gì đây?"...	Nghe truyện ngắn: Cháu chào ông ạ.	- Nghe các câu hỏi: " Ở đâu?"; " thế nào?"; " Cái gì?"; " Làm gì?". - Trả lời và đặt câu hỏi: "Con gì?"; " Cái gì?"; " Làm gì?".	* Chơi-tập có chủ định - Truyện: Cháu chào ông ạ * Hoạt động chơi - Nghe cô đọc truyện: Thỏ con không vâng lời mẹ. * Hoạt động giao lưu cảm xúc	
24-36 tháng	27	Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện "Cháu chào ông ạ"		- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Trả lời câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?... - Kể lại đoạn truyện: "Cháu chào ông ạ" được nghe nhiều lần có sự gợi ý.	- Cho trẻ xem hình ảnh, video về những người thân trong gia đình, đồ dùng trong gia đình và trò chuyện: Ai đây? Bố (mẹ), ông (bà) đang làm gì? đồ dùng gì đây? Bát, thìa, xoong, .. để làm gì? - Trẻ nghe và trả lời: Con đang làm gì đây? cái bát, thìa này để làm gì? con chơi với bát, thìa này như thế nào?...	
18-24 tháng	28	Trẻ nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: Mẹ đi làm, bố đưa con đi học,..		- Gọi tên những người thân trong gia đình (Ông, bà, bố, mẹ,...), đồ dùng gần gũi trong gia đình (Xoong, nồi, bát, thìa,...) - Mở sách, xem tranh và chỉ vào ông, bà, bố, mẹ trong tranh.	* Hoạt động chiều - Xem tranh ảnh, kể, gọi tên về những người thân trong gia đình (Ông, bà, bố, mẹ,...) đồ dùng trong gia đình: (Cái bát, cái đĩa, cái thìa, xoong, nồi,...) - Chơi với các lô tô về đồ dùng đồ chơi trong gia đình.	
24-36 tháng	29	Trẻ phát âm rõ tiếng.		Phát âm các âm khác nhau về ông, bà, bố, mẹ,...		
18-24 tháng	30	Trẻ đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc về chủ đề "Mẹ và những người thân trong GD".		- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ. - Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh về gia đình.	* Chơi-tập có chủ định - Thơ: + Yêu mẹ + Chối ngoan + Ấm và chào - Ca dao, đồng dao: Công cha như núi thái sơn. * Hoạt động chơi - Xem video, hình ảnh và phát âm các âm khác nhau về hoạt động của người thân trong GD: (VD: Mẹ nấu cơm, bà quét nhà,...) về đồ dùng	
24-36 tháng	31	Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô về chủ đề "Mẹ và những người thân trong		Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng về gia đình.		

		GĐ”				
18-24 tháng	32	Trẻ nói được câu đơn 2-3 tiếng: Mẹ nấu cơm, bà quét nhà		Phát âm các âm khác nhau về gia đình.	trong gia đình: (cái xoong để nấu cơm, cái ấm để đun nước,...) - Chơi chọn đồ dùng trong gia đình (bát, thìa, đĩa, giường, tủ, ca, cốc,...) và thể hiện nhu cầu mong muốn VD: con thích chơi với bát, thìa để xúc cho búp bê ăn,.. * Hoạt động giao lưu cảm xúc	
24-36 tháng	33	Trẻ nói được câu đơn, câu có 5-6 tiếng, có các từ thông dụng về những người thân trong GĐ, đồ dùng trong GĐ.		Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.		
18-24 tháng	34	Trẻ có thể chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân (cháu uống nước, cháu muốn...).		Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản.	- Trò chuyện, cho trẻ thực hành cách chào hỏi ông, bà, bố, mẹ trước khi đi học, và sau khi đi học về.	
24-36 tháng	35	Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Cái gì đây?”...		Sử dụng các từ chỉ người thân, đồ dùng quen thuộc trong giao tiếp.	- Cho trẻ thực hành nói các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với ông, (bà), bố (mẹ) trong gia đình..	
	36	Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.		Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người thân trong gia đình.		

4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

24-36 tháng	37	Trẻ thể hiện điều mình thích và không thích.		Nhận biết một số đồ dùng trong gia đình yêu thích của mình (Bộ đồ chơi nấu ăn: xoong, nồi, bát, đĩa,...)	* Hoạt động chơi - Chơi chọn và gọi tên bộ đồ chơi nấu ăn (xoong, nồi, bát, đĩa,...) * Hoạt động giao lưu cảm xúc	
18-24 tháng	38	Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người thân gần gũi trong gia đình.		Giao tiếp với những người thân trong gia đình.	- Trò chuyện, giao tiếp qua xem video, tranh, ảnh về những người thân trong gia đình - Trò chơi: Con yêu ba, má. - Cho trẻ thực hành nói lời chào, tạm biệt, nói lời cảm ơn, ạ, dạ với (ông, bà, bố, mẹ) của mình.	
24-36 tháng	39	Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp với người thân trong gia đình bằng cử chỉ, lời nói.		Giao tiếp với những người thân xung quanh.	- Dạy trẻ biết chơi cạnh bạn, không cầu bạn.	
18-	40	Trẻ biết chào tạm		Tập thực hiện một		

24 tháng		biệt khi được nhắc nhở		số hành vi giao tiếp, như: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ “ạ”, “dạ”.		
24-36 tháng	41	Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.		văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, “vâng ạ”; chơi cạnh bạn, không cầu bạn.		
18-24 tháng	42	Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, ru em ngủ, nấu ăn, cho em ăn, bán hàng...) về chủ đề gia đình.	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi: búp bê, bát, thìa,...		* Hoạt động góc Chơi thao tác vai: Bế em, ru em ngủ, nấu ăn, cho em ăn, bán hàng...	
24-36 tháng	43	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, ru em ngủ, nấu ăn, cho em ăn, bán hàng..) về chủ đề “ Mẹ và GD thân yêu của bé”.				
18-24 tháng	44	Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...) về chủ đề “Mẹ và gia đình thân yêu của bé”.	- Bài hát dân ca "Xòe hoa".	- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ (phách tre, trống, xắc xô, đàn, sáo..). - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về 1 số bài hát nói về gia đình.	* Chơi - tập có chủ định - Hát: Lời chào buổi sáng. - VĐTN: Mẹ yêu không nào, cháu yêu bà. - Nghe hát: Biết vâng lời mẹ, cho con. - Trò chơi: Tai ai tinh. - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. * Hoạt động chơi	
24-36 tháng	45	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc trong chủ đề “Mẹ và gia đình thân yêu của bé”.		- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	- Góc nghệ thuật: Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống, đàn, sáo.. - Bài hát dân ca "Xòe hoa".	
18-24 tháng	46	Trẻ thích vẽ, xem tranh về chủ đề “Mẹ và gia đình thân yêu của bé”.		Tập cầm bút vẽ, xem tranh về trường mầm non.	* Chơi - tập có chủ định - HĐVĐV + Xâu vòng tặng mẹ + Xếp nhà + Di màu cái bát + Nặn đôi dừa	
24-36 tháng	47	Trẻ thích di màu, nặn, xếp hình, xem sách, tranh ảnh về chủ đề		Vẽ, di màu, nặn, xếp hình, xem tranh ảnh về người thân, đồ dùng trong gia	* Hoạt động chơi - Chơi góc HĐVĐ: Xếp nhà, xâu vòng,..	

		“Mẹ và gia đình thân yêu của bé”.		đình.	- Góc nghệ thuật: Di màu, nặn, xem sách, tranh ảnh về chủ đề gia đình.	
--	--	-----------------------------------	--	-------	--	--

Tổ trưởng chuyên môn
(Ký duyệt)

Ngày 25 tháng 11 năm 2025
Giáo viên

Nguyễn Thanh Thương

Phạm Thị Hồng Huệ Lò Thị Mai Xinh

Phạm Thị Thanh An